TÒA AN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản An số: **145/**2022/DSST
Ngày: 06/5/2022
V/vtranh chấp: "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA AN NHÂN DÂNHUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phAn - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

CAc Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Phúc Viễn;

2.Bà Lê Thị Ngọc Anh;

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Thư ký Tòa An nhân dân huyện Chợ Gạo;

- Đại diện Viện kiểm sAt nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày **06** thAng **5** năm **2022** tại Tòa An nhân dânhuyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ An thụ lý số: 343/2021/TLST-DS ngày 16/12/2021 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"theo Quyết định đưa vụ An ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-DS ngày 04/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2022/QĐST-DS ngày 18/4/2022giữa cAc đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Nam A (Nam A Bank)**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 201-203, CAch Mạng ThAng TAm, phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo phAp luật: Ông Nguyễn Quốc Toàn- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thAc tài sản- Ngân hàng TMCP Nam A (Công ty AMC- Nam A Bank)

Đại diện: Ông Hoàng Trọng Trường- Tổng giAm đốc Công ty AMC kiêm GiAm đốc chi nhAnh Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: SR18-SR19, Trung tâm thương mại Quy Nhơn, số 07 Nguyễn Tất Thành, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người được ủy quyền lại:

1/ Ông **Vũ Duy N**- Chuyên viên xử lý nợ (có đơn xin vắng mặt)

2/ Ông **Phạm An N**- Phó phòng xử lý nợ (vắng mặt)

3/ Ông **Nguyễn Văn T**- Chuyên viên xử lý nợ (vắng mặt)

Địa chỉ liên lạc: Lầu 6, số 11-11A-13, An Dương Vương, phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Trung K**, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Tân Ninh, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ AN:

** Theo đơn khởi kiện, cAc bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 17/10/2018, anh Phạm Trung K ký kết Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số 0216/2018/925-CV để vay tiền của Ngân hàng TMCP nam A- chi nhAnh Tân Định, Phòng Giao dịch Hòa Bình (gọi tắt là Ngân hàng), cụ thể:

Số tiền vay: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng); Thời hạn vay 180 thAng; Lãi suất: 11,5%/năm, thay đổi 03 thAng/lần; Mục đích vay: Hoàn tiền mua bAn bất động sản.

Để đảm bảo cho khoản vay, anh K thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất thửa 224, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.098,9m^2, tại ấp Bình Thới 2, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 485860, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS08267 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho anh Phạm Trung K ngày 05/7/2016.

Tạm tính đến ngày 06/5/2022, anh Phạm Trung K đã thanh toAn cho Ngân hàng tổng số tiền: 61.238.812 đồng, trong đó nợ gốc là 22.224.000 đồng và nợ lãi là 39.014.812 đồng, kỳ thanh toAn cuối cùng là ngày 26/02/2019, số tiền thanh toAn là 15.661.420 đồng tiền nợ lãi. Kể từ ngày 26/02/2019, anh K không thanh toAn thêm bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện cho anh K thanh toAn nhưng anh K vẫn cố tình không thanh toAn.

Dư nợ khoản vay tạm tính đến ngày 06/5/2022 là 1.492.489.924 đồng, trong đó nợ gốc là 977.776.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 383.214.295 đồng, nợ lãi quA hạn vốn là 69.365.515 đồng, phạt quA hạn lãi là 62.134.115 đồng (tính theo mức 10%/năm).

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Phạm Trung K phải có nghĩa vụ thanh toAn số tiền nợ cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 06/5/2022 là 1.492.489.924 đồng, trong đó nợ gốc là 977.776.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 383.214.295 đồng, nợ lãi quA hạn vốn là 69.365.515 đồng, phạt quA hạn lãi là 62.134.115 đồng và phải chịu tiền lãi quA hạn phAt sinh sau ngày Tòa An xét xử nếu không thanh toAn.

Khi An có hiệu lực phAp luật, anh Phạm Trung K không trả nợ thì yêu cầu phAt mãi tài sản thế chấp nêu trên để quyết toAn nợ.

* Bị đơn anh Phạm Trung K đã được Tòa An tống đạt hợp lệ cAc văn bản tố tụng theo qui định phAp luật tố tụng, nhưng đương sự vẫn vắng mặt không có lý do chính đAng và cũng không có gửi văn bản ghi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA AN

Qua nghiên cứu cAc tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ An đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phạm Trung K đã đươc Tòa An triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa An đã triệu tập hợp lệ xét xử đến lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt cAc đương sự.

[2] Quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng và anh K là tranh chấp hợp đồng tín dụng được xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 95 luật cAc tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa An nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam A khởi kiện yêu cầu anh Phạm Trung K có nghĩa vụ thanh toAn số tiền là 1.492.489.924 đồng, trong đó nợ gốc là 977.776.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 383.214.295 đồng, nợ lãi quA hạn vốn là 69.365.515 đồng, phạt quA hạn lãi là 62.134.115 đồng và tiếp tục tính lãi theo lãi suất của hợp đồng thẻ tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở, bởi lẽ vào ngày 17/10/2018 giữa anh Phạm Trung K và Ngân hàng TMCP Nam A- chi nhAnh Tân Định - Phòng giao dịch Hòa Bình ký kết Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số 0216/2018/925/CV ngày 17/10/2018, số tiền vay là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Sau khi vay, anh Phạm Trung K đã thanh toAn cho Ngân hàng tổng số tiền: 61.238.812 đồng, trong đó nợ gốc là 22.224.000 đồng và nợ lãi là 39.014.812 đồng, kỳ thanh toAn cuối cùng là ngày 26/02/2019, số tiền thanh toAn là 15.661.420 đồng tiền nợ lãi. Từ ngày ngày 26/02/2019 anh K không thanh toAn thêm bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện cho anh K thanh toAn nhưng anh K vẫn cố tình không thanh toAn.

Do đó Ngân hàng khởi kiện buộc anh K có nghĩa vụ trả số tiền nợ tạm tính đến ngày 06/5/2022 là 1.492.489.924 đồng, trong đó nợ gốc là 977.776.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 383.214.295 đồng, nợ lãi quA hạn vốn là 69.365.515 đồng, phạt quA hạn lãi là 62.134.115 đồng là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ. Trường hợp đến hạn trả tiền nếu anh K không trả nợ thì sẽ phAt mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp mà hai bên đã ký kết và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đến khi trả xong nợ là phù hợp với Điều 95 Luật cAc tổ chức tín dụng và Điều 463 Bộ luật dân sự.

Đối với tài sản thế chấp: Xét thấy Hợp đồng thế chấp tài sản số 0072/2018/925/BĐ ngày 17/10/2018 giữa Ngân hàng TMCP Nam A- chi nhAnh Tân Định- Phòng giao dịch Hòa Bình và anh Phạm Trung K được cAc bên ký kết và đăng ký việc thế chấp đúng theo quy định. Do đó Hợp đồng thế chấp này có hiệu lực phAp luật theo qui định. Trường hợp đến hạn trả nợ mà anh Phạm Trung K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Nam A có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0072/2018/925/BĐ ngày 17/10/2018 là Quyền sử dụng đất thửa 224, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.098,9m^2, tại ấp Bình Thới 2, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 485860, số vào sổ cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số CS08267 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho anh Phạm Trung K ngày 05/7/2016.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà anh Phạm Trung K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Nam A phải có nghĩa vụ trả lại cho người thế chấp cAc tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0072/2018/925/BĐ ngày 17/10/2018.

Phía bị đơn anh Phạm Trung K đã được Tòa An triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản phản đối gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên Tòa An căn cứ vào cAc tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ An do Ngân hàng nộp và Tòa An thu thập được nên có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

CAc đương sự không còn yêu cầu gì khAc nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về An phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên anh Phạm Trung K phải chịu An phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng An phí, lệ phí Tòa An.

Vì cAc lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ cAc Điều 463 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 95 Luật cAc tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng An phí, lệ phí Tòa An.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam A (Nam A Bank).

Buộc anh Phạm Trung K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Nam A tính đến ngày 06/5/2022 số tiền:

Nợ gốc là 977.776.000 đồng (Chín trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi sAu ngàn đồng);

Nợ lãi trong hạn là 383.214.293 đồng (Ba trăm tAm mươi ba triệu hai trăm mười bốn ngàn hai trăm chín mươi ba đồng);

Nợ lãi phạt quA hạn vốn là 69.365.515 đồng (SAu mươi chín triệu ba trăm sAu mươi lăm ngàn năm trăm mười lăm đồng);

Nợ lãi phạt quA hạn lãi là 62.134.115 đồng (SAu mươi hai triệu một trăm ba mươi bốn ngàn một trăm mười lăm đồng).

Tổng cộng: 1.492.489.924 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi hai triệu bốn trăm tAm mươi chín ngàn chín trăm hai mươi bốn đồng). Thực hiện trả khi An có hiệu lực phAp luật.

Trường hợp anh Phạm Trung K chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng thẻ tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng và anh Phạm Trung K cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà anh Phạm Trung K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Nam A có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0072/2018/925/BĐ ngày 17/10/2018.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà anh Phạm Trung K thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Nam A phải trả lại cho người thế chấp cAc tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0072/2018/925/BĐ ngày 17/10/2018.

Về An phí: Buộc anh Phạm Trung K phải chịu 56.774.698 đồng (Năm mươi sAu triệu bảy trăm bảy mươi bốn ngàn sAu trăm chín mươi tAm đồng) An phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn lại cho Ngân hàng số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sAu triệu đồng) tạm ứng An phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0005275 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành An Dân sự huyện Chợ Gạo.

Về quyền khAng cAo: Ngân hàng và anh Phạm Trung K có quyền khAng cAo bản An trong thời hạn 15 kể từ ngày Tòa An tống đạt bản An hợp lệ.

Trường hợp bản An được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành An dân sự thì người được thi hành An dân sự, người phải thi hành An dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành An, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành An theo qui định tại cAc điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành An dân sự, thời hiệu thi hành An được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành An dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phAn – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa An nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sAt NDhuyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- CAc đương sự;
- Lưu hồ sơ, An văn.

NGUYỄN THỊ MỸ LIL